

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *268* /TCT-TTKT
V/v chính sách thuế

Hà Nội, ngày *22* tháng *6* năm 2022

Kính gửi: Cục Thuế Thành phố Hà Nội.

Tổng cục Thuế nhận được Công văn số 18876/CTHN-TTKT3 ngày 28/4/2022 của Cục Thuế TP. Hà Nội về việc vướng mắc liên quan đến quan hệ liên kết giữa công ty và các chi nhánh hạch toán độc lập khác tỉnh, kê khai và nộp thuế TNDN riêng tại các địa phương nơi chi nhánh đóng trụ sở. Về việc này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Về việc xác định giao dịch liên kết giữa công ty và các chi nhánh hạch toán độc lập, kê khai và nộp thuế TNDN riêng tại các địa phương nơi chi nhánh đóng trụ sở, Tổng cục Thuế đã có Công văn số 5547/TCT-TTKT ngày 28/12/2020 trả lời Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh, Công văn số 2998/TCT-TTKT ngày 10/8/2021 trả lời Cục Thuế tỉnh Tiền Giang (*công văn kèm theo*). Đề nghị Cục Thuế TP. Hà Nội nghiên cứu hướng dẫn tại các công văn nói trên và căn cứ tình hình thực tế, kinh doanh của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ và Du lịch T.O.P Việt Nam để hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện theo quy định.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế Thành phố Hà Nội biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCTr Vũ Chí Hùng (để b/c);
- Lưu: VT, TTKT.

**TL.TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT.CỤC TRƯỞNG
CỤC THANH TRA - KIỂM TRA THUẾ
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Tổ Kim Phụng



**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5347/TCT-TTKT
V/v đề nghị giải đáp về chính sách
thuế

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2020

Kính gửi: Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh

Trả lời công văn số 14552/CT-TTKT10 của Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh ngày 28/10/2020 về việc đề nghị giải đáp về chính sách thuế, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24/2/2017 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết về Phạm vi điều chỉnh quy định:

“2. Các giao dịch liên kết thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này là các giao dịch phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh của người nộp thuế có quan hệ liên kết theo quy định tại Điều 5 Nghị định này, trừ các giao dịch kinh doanh đối với hàng hoá, dịch vụ thuộc phạm vi điều chỉnh giá của Nhà nước được thực hiện theo quy định của pháp luật về giá.”

- Tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 20/2017/NĐ-CP về Đối tượng áp dụng quy định:

“1. Tổ chức sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ (sau đây gọi chung là người nộp thuế) là đối tượng nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo phương pháp kê khai và có phát sinh giao dịch với các bên có quan hệ liên kết theo quy định tại Điều 5 Nghị định này.”

- Tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2017/NĐ-CP về Các bên có quan hệ liên kết quy định:

“1. Các bên có quan hệ liên kết (sau đây viết tắt là “bên liên kết”) là các bên có mối quan hệ thuộc một trong các trường hợp:

a) Một bên tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp vào việc điều hành, kiểm soát, góp vốn hoặc đầu tư vào bên kia;

b) Các bên trực tiếp hay gián tiếp cùng chịu sự điều hành, kiểm soát, góp vốn hoặc đầu tư của một bên khác.

2. Các bên liên kết tại khoản 1 Điều này được quy định cụ thể như sau:

a) Một doanh nghiệp nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp ít nhất 25% vốn góp của chủ sở hữu của doanh nghiệp kia;

b) Cả hai doanh nghiệp đều có ít nhất 25% vốn góp của chủ sở hữu do một bên thứ ba nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp;

c) Một doanh nghiệp là cổ đông lớn nhất về vốn góp của chủ sở hữu của doanh nghiệp kia, nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp ít nhất 10% tổng số cổ phần của doanh nghiệp kia;

d) Một doanh nghiệp bảo lãnh hoặc cho một doanh nghiệp khác vay vốn dưới bất kỳ hình thức nào (bao gồm cả các khoản vay từ bên thứ ba được đảm bảo từ nguồn tài chính của bên liên kết và các giao dịch tài chính có bản chất tương tự) với điều kiện khoản vốn vay ít nhất bằng 25% vốn góp của chủ sở hữu của doanh nghiệp đi vay và chiếm trên 50% tổng giá trị các khoản nợ trung và dài hạn của doanh nghiệp đi vay;

đ) Một doanh nghiệp chỉ định thành viên ban lãnh đạo điều hành hoặc nắm quyền kiểm soát của một doanh nghiệp khác với điều kiện số lượng các thành viên được doanh nghiệp thứ nhất chỉ định chiếm trên 50% tổng số thành viên ban lãnh đạo điều hành hoặc nắm quyền kiểm soát của doanh nghiệp thứ hai; hoặc một thành viên được doanh nghiệp thứ nhất chỉ định có quyền quyết định các chính sách tài chính hoặc hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp thứ hai;

e) Hai doanh nghiệp cùng có trên 50% thành viên ban lãnh đạo hoặc cùng có một thành viên ban lãnh đạo có quyền quyết định các chính sách tài chính hoặc hoạt động kinh doanh được chỉ định bởi một bên thứ ba;

g) Hai doanh nghiệp được điều hành hoặc chịu sự kiểm soát về nhân sự, tài chính và hoạt động kinh doanh bởi các cá nhân thuộc một trong các mối quan hệ vợ, chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, ông nội, bà nội, cháu nội, ông ngoại, bà ngoại, cháu ngoại, cô, chú, bác, cậu, dì ruột và cháu ruột;

h) Hai cơ sở kinh doanh có mối quan hệ trụ sở chính và cơ sở thường trú hoặc cùng là cơ sở thường trú của tổ chức, cá nhân nước ngoài;

i) Một hoặc nhiều doanh nghiệp chịu sự kiểm soát của một cá nhân thông qua vốn góp của cá nhân này vào doanh nghiệp đó hoặc trực tiếp tham gia điều hành doanh nghiệp;

k) Các trường hợp khác trong đó doanh nghiệp chịu sự điều hành, kiểm soát, quyết định trên thực tế đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp kia.”.

- Tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 68/2020/NĐ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 8 Nghị định số 20/2017/NĐ-CP quy định:

“3. Tổng chi phí lãi vay được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết:

a) Tổng chi phí lãi vay (sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay) phát sinh trong kỳ được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp không vượt quá 30% của tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trong kỳ cộng chi phí lãi vay (sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay) phát sinh trong kỳ cộng chi phí khấu hao phát sinh trong kỳ...”

- Tại điểm 1b, 1c Điều 12 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ về Khai thuế thu nhập doanh nghiệp quy định:

"b) Trường hợp người nộp thuế có đơn vị trực thuộc hạch toán độc lập thì đơn vị trực thuộc nộp hồ sơ khai thuế thu nhập doanh nghiệp phát sinh tại đơn vị trực thuộc cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp đơn vị trực thuộc.

c) Trường hợp người nộp thuế có đơn vị trực thuộc nhưng hạch toán phụ thuộc thì đơn vị trực thuộc đó không phải nộp hồ sơ khai thuế thu nhập doanh nghiệp; khi nộp hồ sơ khai thuế thu nhập doanh nghiệp, người nộp thuế có trách nhiệm khai tập trung tại trụ sở chính cả phân phát sinh tại đơn vị trực thuộc."

Căn cứ những quy định nêu trên, trường hợp Chi nhánh Công ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Giang Anh (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100828580-003 ngày 17/04/2009) là đơn vị trực thuộc Công ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Giang Anh, đăng ký hạch toán độc lập, kê khai nộp thuế TNDN riêng với trụ sở chính, có phát sinh giao dịch vay với trụ sở chính trong kỳ 2017 – 2019 thì thuộc đối tượng áp dụng quy định của Nghị định số 20/2017/NĐ-CP và Nghị định số 68/2020/NĐ-CP ngày 24/6/2020 Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 8 Nghị định số 20/2017/NĐ-CP. Vì vậy, đề nghị Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh căn cứ tình hình thực tế hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện theo quy định.

Tổng cục Thuế hướng dẫn đề Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ CS, Vụ PC;
- Lưu: VT, TTKT. 3

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG THANH TRA KIỂM TRA THUẾ
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Tiến Trung



**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *2998/TCT-TTKT*
V/v: vướng mắc trong xác
định giao dịch liên kết
giữa Công ty và chi nhánh
hạch toán độc lập.

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2021

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Tiền Giang.

Tổng cục Thuế nhận được Công văn số 2047/CTTGI – TTKT3 ngày 09/6/2021 của Cục Thuế tỉnh Tiền Giang. Về việc này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Điều 5 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020 quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết quy định:

“ 1. Các bên có quan hệ liên kết (sau đây viết tắt là “bên liên kết”) là các bên có mối quan hệ thuộc một trong các trường hợp:

a) Một bên tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp vào việc điều hành, kiểm soát, góp vốn hoặc đầu tư vào bên kia;

b) Các bên trực tiếp hay gián tiếp cùng chịu sự điều hành, kiểm soát, góp vốn hoặc đầu tư của một bên khác.

2. Các bên liên kết tại khoản 1 điều này được quy định cụ thể như sau:

a) Một doanh nghiệp nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp ít nhất 25% vốn góp của chủ sở hữu của doanh nghiệp kia; ...”

- Tại khoản 3 Điều 18 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020 quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết quy định:

“3. Người nộp thuế có giao dịch liên kết thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định này có trách nhiệm kê khai thông tin về quan hệ liên kết và giao dịch liên kết theo Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này và nộp cùng Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp.”

- Tại điểm 1b Điều 12 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ về khai thuế thu nhập doanh nghiệp quy định:

“b) Trường hợp người nộp thuế có đơn vị trực thuộc hạch toán độc lập thì đơn vị trực thuộc nộp hồ sơ khai thuế thu nhập doanh nghiệp phát sinh tại đơn vị trực thuộc cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp đơn vị trực thuộc.”

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Chi nhánh Công ty TNHH Thuận Phú – Khu khám chữa bệnh theo yêu cầu và kỹ thuật cao (gọi tắt là Chi nhánh) hoạt động theo ủy quyền của Công ty TNHH Thuận Phú, hạch toán độc lập, vốn

và tài sản 100% là của Công ty TNHH Thuận Phú thì Công ty TNHH Thuận Phú và Chi nhánh được xác định là các bên có quan hệ liên kết. Khi phát sinh giao dịch liên kết các bên có nghĩa vụ kê khai theo quy định.

Ngoài ra, đề nghị Cục thuế tỉnh Tiền Giang rà soát ngành nghề hoạt động, quá trình chuyển đổi hợp doanh và ưu đãi thuế TNDN của Chi nhánh đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế tỉnh Tiền Giang biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCTr Vũ Chí Hùng (để b/c);
- Lưu: VT, TTKT. 3

TL. TÓNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ THANH TRA - KIỂM TRA THUẾ
VỤ TRƯỞNG

